

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2023/HS-ST
Ngày: 27/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tư Duy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thiện;

Ông Đào Xuân Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2023/QĐXXST-HS ngày 13/7/2023, đối với bị cáo:

Trần Xuân Q, sinh năm: 2002; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; Họ và tên bố: Trần Văn Kh, sinh năm 1976; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982; Điều cư trú thôn Đ, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/4/2023, khi tổ công tác Công an huyện T đang làm nhiệm vụ gần khu vực quán Karaoke - Nhà nghỉ S thuộc địa phận thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang thì phát hiện chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Vios, biển kiểm soát 98A-301.XX dừng trước cửa quán, một nam thanh niên xuống xe đi vào quán. Tổ công tác phát hiện nam thanh niên này có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, nam thanh niên khai là Trần Xuân Q, sinh năm 2002, trú thôn Đ, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Quá trình kiểm tra phát hiện bắt quả tang Trần Xuân Q đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổ công

tác tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm: Thu trên tay phải của Trần Xuân Q đang cầm: 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong đựng 03 (ba) viên nén hình ngũ giác màu ghi; 02 (hai) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, có đường viền đỏ, bên trong các túi nilon đều đựng chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”; Thu giữ tại tay trái của Trần Xuân Q đang cầm 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra, màn hình bị nứt vỡ, số IMEI: 359188070271416, lắp sim điện thoại số 0373.830.343, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “ĐT”; Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Trần Xuân Q đang mặc số tiền 460.000 đồng (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng), được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “Tiền”.

Tổ công tác tiến hành kiểm tra xe ô tô do anh Tạ Văn N, sinh năm 1990, trú tại thôn H, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang điều khiển. Quá trình kiểm tra không phát hiện thu giữ đồ vật gì liên quan đến vụ án, tổ công tác Công an huyện T đã giao chiếc xe ô tô trên cho anh N bảo quản lý.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Xuân Q tại thôn Đ, xã D, huyện L, kết quả khám xét không phát hiện và thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã test nhanh ma túy đối với Trần Xuân Q và anh Tạ Văn N, kết quả Q và anh N đều âm tính với ma túy.

Ngày 15/4/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”.

Tại Kết luận giám định số 696/KL-KTHS ngày 18/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: 03 (ba) viên nén hình ngũ giác màu ghi đựng trong 01(một) gói giấy màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 1,512 gam, loại MDMA; Chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,400 gam, loại Ketamine;

Quá trình điều tra, Trần Xuân Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/4/2023, Q gọi điện thoại cho anh Tạ Văn N, sinh năm 1990, trú tại thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Bắc Giang thuê anh N lái xe taxi chở Q đi chơi. Khi anh N đến nhà Q, Q bảo anh N chở Q đến đoạn đường gần quán karaoke S thuộc địa phận xã Tân Dĩnh, huyện L, mục đích để Q tìm mua ma túy để sử dụng (Q không nói cho anh N biết mục đích Q đi mua ma túy). Khi anh N lái xe chở Q đến gần quán Karaoke S, Q bảo anh N dừng xe đợi Q, Q xuống xe đi bộ vào đoạn đường vắng gần đó. Tại đây, Q gặp một người đàn ông

không quen biết, qua nói chuyện Q biết người này có ma túy nên Q hỏi mua ba viên “Kẹo” và hai chỉ “Ke” (ma túy tổng hợp) thì người đàn ông nói giá bốn triệu, Q đồng ý mua và đưa cho người đàn ông này số tiền 4.000.000 đồng, người đàn ông này cầm tiền đi vào chỗ góc khuất khoảng 03 phút sau quay lại đưa cho Q 01 gói giấy màu trắng (đựng 03 viên nén hình ngũ giác) và 02 túi nilon (đựng chất tinh thể màu trắng). Q biết đó là ma túy nên cầm bằng tay phải rồi đi ra xe ô tô lên xe bảo anh N chở sang địa phận huyện T tìm thuê phòng nghỉ mục đích để Q sử dụng ma túy. Khi đi đến quán Karaoke - Nhà nghỉ S thuộc địa phận thôn Q, xã H, huyện T, lúc này khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Q bảo anh N rẽ vào quán, anh N đỗ xe, Q xuống xe đi vào đến gần quầy lễ tân chưa kịp hỏi thuê phòng thì bị lực lượng Công an huyện T kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy đang cầm trên tay và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Trần Xuân Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Xuân Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Trần Xuân Q.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân Q từ 20 đến 22 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/4/2023.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng, án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân Q tự bào chữa: bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang, truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để cải tạo và sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong vụ án, do đó có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/4/2023, tại quán Karaoke - Nhà nghỉ S thuộc thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Trần Xuân Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,512 gam ma túy MDMA và 1,400 gam ma túy Ketamine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý và bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Xuân Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội cần được chấp nhận. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, một mặt đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý về các loại dược phẩm có tính chất gây nghiện của Nhà nước, mặt khác từ hành vi này của tội phạm, đã dẫn đến làm xói mòn đạo đức xã hội, phẩm chất, nhân cách của con người và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong đời sống, gia đình và xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Để phòng ngừa chung và có tác dụng răn đe, cần bắt bị cáo cách ly với đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân lương thiện. Nhưng bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Đối với người bán ma túy cho Q, Q không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an xã Tân Dĩnh, huyện L rà soát nhưng do không có thông tin cá nhân nên không xác định được người đàn ông bán ma túy cho Q là ai, ở đâu, nên Cơ quan điều tra Công an huyện T không có căn cứ

xem xét xử lý. Đối với anh Tạ Văn N là người lái xe taxi dịch vụ, do Q thuê anh N chở Q, anh N không biết và cũng không được Q nói cho biết việc Q mua và tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với anh N.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, màn hình có vết nứt vỡ, số IMEI: 359188070271416, lắp sim điện thoại số 0373.830.343 và số tiền 460.000 đồng là tài sản của Trần Xuân Q, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong, bên trong có: mẫu viên nén màu ghi đều là ma túy, có khối lượng 1,451 gam, loại MDMA; Mẫu chất tinh thể màu trắng đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,373 gam, loại Ketamine; vỏ bao gói mẫu sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Xuân Q.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân Q 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/4/2023.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Trần Xuân Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, màn hình có vết nứt vỡ, số IMEI: 359188070271416, lắp sim điện thoại số 0373.830.343 và số tiền 460.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong, bên trong có: Mẫu viên nén màu ghi đều là ma túy, có khối lượng 1,451 gam, loại MDMA; Mẫu chất tinh thể màu trắng đều là ma túy, có khối lượng 1,373 gam, loại Ketamine; vỏ bao gói mẫu sau giám định.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày
tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, THADS, Công an huyện;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tư Duy